kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 9

*Thời gian làm bài: **60 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 14/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: T9.GK1.015

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Tìm điều kiện xác định của $\sqrt{8x-168}$.

A. $x \le 21$ **B.** $x \ge 21$ **C.** $x > 21$ **D.** $x \ne 21$

Câu 2. Tam giác ABC vuông tại A, có $AC = 78$ cm, $BC = 130$ cm. Tính $\sin B$.

A. $\dfrac{3}{10}$ **B.** $\dfrac{3}{8}$ **C.** $\dfrac{4}{5}$ **D.** $\dfrac{3}{5}$

Câu 3. Giải phương trình $\dfrac{6(x-3)(x-8)}{x-3} = 0$. Đếm số nghiệm thực được nhận.

A. 3 **B.** 2 **C.** 1 **D.** 0

Câu 4. Cho $A = -729$, $B = 729$ và $C = 8$. Dùng căn bậc ba thực. Tính $\sqrt[3]{A/C}$.

A. -18 **B.** $4,5$ **C.** $-4,5$ **D.** $-0,2$

Câu 5. Giải hệ $\begin{cases} 7x+5y=80 \\ 7x-5y=-10 \end{cases}$. Tìm giá trị của x.

A. 5 **B.** 10 **C.** $\dfrac{80}{7}$ **D.** 9

Câu 6. Một đường dốc có độ dài 35 m; góc nghiêng α với mặt đất thỏa $\sin\alpha = 3/5$, $\cos\alpha = 4/5$. Mặt đường rộng 2 m, coi là hình chữ nhật. Tính diện tích mặt đường dốc.

A. $70\,\text{m}^2$ **B.** $42\,\text{m}^2$ **C.** $56\,\text{m}^2$ **D.** $37\,\text{m}^2$

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 7. Tam giác ABC vuông tại A, $AB = 56$ cm, $AC = 105$ cm. H là chân đường cao từ A xuống BC. Tính AH (làm tròn đến hàng phần mười).

Câu 8. Xét phương trình $3x + 3y = 9$ và chỉ xét nghiệm nguyên không âm. Một nghiệm bất kỳ được ký hiệu $(x; y)$. Đếm số nghiệm nguyên không âm của phương trình.

Câu 9. In x bộ tài liệu (x nguyên không âm) tốn 33 nghìn đồng phí cố định và 5 nghìn đồng mỗi bộ. Ngân sách là 197 nghìn đồng. Tính tiền còn lại khi in số bộ tối đa.

Câu 10. Cho $U = \sqrt{1575}$, $V = \sqrt{252}$ xét $F = \dfrac{1323}{U - V}$ và $G = \dfrac{189}{U + V}$. Sau khi khử căn thức ở mẫu, viết $F = f\sqrt{7}$ và $G = g\sqrt{7}$. Khử căn thức ở mẫu và tìm hệ số f.

